

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN ĐỒ SƠN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2022/HS-ST
Ngày 27-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Trọng Đạt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hợp

Bà Lê Thị Mai Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Văn Phong - Thư ký Toà án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Việt Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Hoàng Gia T, sinh ngày 12 tháng 12 năm 1981 tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Gia T và bà Trần Thị N; có vợ là Tô Thị L và có 02 con; tiền án: 01, Bản án số 24/2018/HS-ST ngày 13-11-2018 của Toà án nhân dân quận Đ xử phạt 27 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 tháng về tội Cố ý gây thương tích; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 18-5-2022; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Thành H, sinh năm 1997; nơi cư trú: Tổ dân phố 12, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

- Người làm chứng: Ông Lại Đức L chị Vũ Thị D và anh Triệu Anh D; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hoàng Gia T làm nghề xe ôm. Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 16-4-2022, bị cáo chở một người đàn ông từ khu vực B đến nhà nghỉ S thuộc khu I, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng thuê phòng nghỉ. Bị cáo gặp anh Nguyễn Thành H (là nhân viên lễ tân) xin 30.000 đồng do đã chở khách đến thuê phòng nhưng anh H nói là đợi chủ nhà nghỉ về.

Một lúc sau, chị Vũ Thị D (là chủ nhà nghỉ S) về, bị cáo gặp và xin chị D 30.000 đồng nhưng chị D không cho nên bị cáo bực tức bỏ đi.

Khoảng 21 giờ 25 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô quay lại nhà nghỉ S. Trên đường đi, bị cáo lấy 01 con dao bầu kích thước khoảng (30x10)cm trong cốp xe rồi đột vào túi quần bên trái đang mặc. Khi đến nơi, bị cáo lại gần chị D rồi to tiếng, chửi bới và dùng hai tay đẩy người chị D. Thấy vậy, anh H vào can ngăn, đứng bên tay trái của bị cáo, dùng hai tay ghì cổ bị cáo xuống. Bị cáo dùng tay trái lấy dao trong túi quần, đâm 01 nhát theo đường vòng cung từ trái qua phải, từ sau ra trước trúng vào vùng lưng trái của anh H. Do bị thương nên anh H bỏ chạy vào trong nhà nghỉ S, còn bị cáo điều khiển xe đi về nhà. Trên đường về, bị cáo đã vứt con dao đi.

Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 mẫu máu tại hiện trường, 01 áo phông của anh H và 01 áo khoác của bị cáo đều có vết nghi máu.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 169/2022/TgT ngày 19-4-2022 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận: Anh H bị 01 vết thương rách da vùng lưng trái, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 02%; 01 vết phẫu thuật dẫn lưu vùng lưng trái, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 01%; tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 03%. Thương tích có đặc điểm do vật sắc, nhọn hoặc tương đối sắc, nhọn tác động trực tiếp theo hướng từ sau ra trước gây nên.

Bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 44/KLGD ngày 18-5-2022 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận: Tại thời điểm thực hiện hành vi gây thương tích cho anh H, bị cáo bị bệnh động kinh không rối loạn tâm thần, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện tại, bị cáo bị bệnh động kinh không rối loạn tâm thần, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Bản kết luận giám định số 69/KL-KTHS(SH) ngày 26-6-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 02 mẫu máu thu tại hiện trường, 01 áo phông của anh H và 01 áo khoác của bị cáo đều có máu của anh H.

Ngày 14-5-2022, anh H yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu hồi được con dao bị cáo sử dụng gây án.

Cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 08-9-2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đ, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích, theo các điểm a và i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày: Sự việc xảy ra là do cả anh H và bị cáo đều có lỗi. Bị cáo biết mình sai và chưa bồi thường cho anh H. Khi chấp hành án xong, bị cáo sẽ gặp, nói chuyện và bồi thường cho anh H. Bị cáo không đề nghị được nhận lại chiếc áo mà Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ của bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội:

Về tội danh và khung hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận có hành vi sử dụng 01 con dao bầu kích thước khoảng (30x10)cm đâm 01 nhát vào vùng lưng trái của anh H, gây tổn thương cơ thể với tỷ lệ 03%. Bị hại yêu cầu khởi tố vụ án. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên cáo trạng, truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích, theo điểm a và i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố của bị cáo là người có công với cách mạng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a và i khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Do bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách của án treo nên đề nghị áp dụng Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt với bản án cho hưởng án treo, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu huỷ 02 chiếc áo thu giữ của bị cáo và của bị hại.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến tranh luận của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến tranh luận, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại và người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra, bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người làm chứng theo khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về tội danh và khung hình phạt:

[3] Lời khai của bị cáo Hoàng Gia T phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Do bức tức vì không được chị Vũ Thị D cho tiền dẫn khách thuê phòng nghỉ nên khoảng 20 giờ 35 phút, ngày 16-4-2022, tại khu vực trước nhà nghỉ S thuộc khu I, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng, bị cáo đã to tiếng, chửi bới và dùng tay đẩy người chị D. Khi anh Nguyễn Thành H vào can ngăn, đứng bên tay trái của bị cáo, dùng hai tay ghì cổ bị cáo xuống thì bị cáo sử dụng 01 con dao bầu kích thước khoảng (30x10)cm đâm 01 nhát vào vùng lưng trái của anh H, gây tổn thương cơ thể với tỷ lệ 03%. Anh H đã yêu cầu khởi tố vụ án.

[4] Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình sẽ gây tổn hại đến sức khỏe của người khác, vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Vì lý do nhỏ nhặt mà bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm xâm phạm sức khỏe của người khác nên hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ.

[5] Vì vậy, có cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích, quy định tại các điểm a và i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[6] Viện Kiểm sát nhân dân quận Đ truy tố bị cáo về tội danh, khung hình phạt là có cơ sở và đúng pháp luật.

[7] Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân địa phương nên cần phải xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo; răn đe, ngăn ngừa những hành vi xâm phạm đến sức khỏe của công dân.

[8] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo đã phạm tội, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *tái phạm*, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[9] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố bị cáo là người có công với cách mạng. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[10] *Về nhân thân:* Bị cáo đã có 01 tiền án về hành vi cố ý gây thương tích nên có nhân thân xấu.

[11] *Về hình phạt:* Trên cơ sở xem xét về khung hình phạt, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần xử phạt tù ở trung bình của khung hình phạt đối với bị cáo. Do bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách của án treo nên Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[12] *Về xử lý vật chứng:* 01 chiếc áo phong thu giữ của anh H đã bị cắt thành nhiều mảnh, không sử dụng được; bị cáo cũng không yêu cầu được nhận lại chiếc

áo khoác của bị cáo bị thu giữ nên cần tịch thu tiêu huỷ 02 chiếc áo này theo điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] *Về trách nhiệm dân sự*: Anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[14] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[15] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm a và i khoản 1 Điều 134, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Gia T 15 (*Mười lăm*) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Tổng hợp với hình phạt 27 (*Hai mươi bảy*) tháng tù của Bản án số 24/2018/HS-ST ngày 13-11-2018 của Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hải Phòng, buộc bị cáo phải chấp hành 42 (*Bốn mươi hai*) tháng tù, thời gian tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 18-5-2022.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc áo phông thu giữ của bị cáo T và 01 chiếc áo khoác thu giữ của bị hại Nguyễn Thành H (Những vật chứng này được thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12-9-2022, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo T phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Đ;
- Trại tạm giam Công an TP Hg;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Đ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cơ quan THAHS Công an quận Đ;
- Chi cục THADS quận Đồ S;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

Vũ Trọng Đạt

